

Số: 01/2024/QĐ-TA

Ninh Hải, ngày 06 tháng 3 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NINH HẢI, TỈNH NINH THUẬN

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

- Thẩm phán:** Bà **Đinh Thị Thành**.
- Thư ký phiên họp:** Ông Nguyễn Quốc Trí.

Ngày 06 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 01/2024/QĐ-TA ngày 29 tháng 02 năm 2024 đối với:

Họ và tên: **Nguyễn Hữu H**, giới tính: nam, sinh ngày: 09/4/1998, số căn cước công dân: 058098001064, dân tộc: kinh, tôn giáo: không, trình độ văn hoá: 6/12, nghề nghiệp: làm thuê, hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: **thôn T, xã T, huyện N, tỉnh Ninh Thuận**; Con ông **Nguyễn Hữu Đ** (đã chết) và bà **Trần Thị Mỹ P**. Tiền án: không.

Tiền sự:

Ngày 05/7/2022 bị **Công an huyện N** xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 6.500.000 đồng về hành vi cố ý gây thương tích (không nộp phạt).

Ngày 14/9/2023 bị **Công an xã T** xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy (chưa thi hành).

Ngày 19/10/2023 bị **Công an xã T** xử phạt vi phạm hành chính số tiền 2.000.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy (chưa thi hành).

Ngày 06/11/2023 bị Chủ tịch **UBND xã T** áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn.

Vắng mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. **Đại diện Cơ quan đề nghị:** Ông **Lê Minh H1** – Chuyên viên **phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện N**, tỉnh Ninh Thuận. Giấy ủy quyền ngày 05/3/2024 (có mặt).

2. **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận:** Bà Nguyễn Thị Cảnh - Kiểm sát viên (có mặt).

3. **Đại diện **Công an xã T, huyện N, tỉnh Ninh Thuận**:** Xin vắng mặt.

NHẬN THẤY:

Nguyễn Hữu H là đối tượng nhiều lần có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, cụ thể như sau:

Lần 1: Ngày 12/9/2023, tại **Công an xã T**, **H** thừa nhận việc sử dụng trái phép chất ma túy tại **thôn T, xã T** vào ngày 10/9/2023. Qua test nhanh **H** cho kết quả dương tính với chất ma túy tổng hợp Methamphetamine. **Công an xã T** đã lập hồ sơ vi phạm hành chính và ra quyết định xử phạt **H** với số tiền 1.500.000đ về hành vi “sử dụng trái phép chất ma túy”.

Lần 2: Ngày 17/10/2023, tại **Công an xã T**, **H** thừa nhận việc sử dụng trái phép chất ma túy tại **thôn T, xã T** vào ngày 15/10/2023. Qua test nhanh **H** cho kết quả dương tính với chất ma túy tổng hợp Methamphetamine. **Công an xã T** đã lập hồ sơ vi phạm hành chính và ra quyết định xử phạt **H** với số tiền 2.000.000đ về hành vi “sử dụng trái phép chất ma túy”.

Lần 3: Ngày 02/11/2023, tại **Công an xã T** thừa nhận việc sử dụng trái phép chất ma túy tại **thôn T, xã T** vào ngày 30/10/2023. Qua test nhanh **H** cho kết quả dương tính với chất ma túy tổng hợp Methamphetamine. **Công an xã T** đã lập hồ sơ vi phạm hành chính và lập hồ sơ đề nghị đưa **H** vào quản lý giáo dục tại xã, phường, thị trấn theo Nghị định 120/2021/NĐ-CP của Chính phủ. Ngày 06/11/2023, Chủ tịch **UBND xã T** ban hành Quyết định số 190/QĐ-UBND về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn đối với **H**.

Lần 4: Mặc dù đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn nhưng ngày 23/01/2024, **H** thừa nhận việc tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy tại **thôn T, xã T** vào ngày 19/01/2024.

Tại phiếu xác định tình trạng nghiện ngày của Trạm y tế xã Tri Hải ngày 23/01/2024 xác định: **Nguyễn Hữu H** nghiện ma túy dạng Methamphetamine. **H** và gia đình đã được các ban ngành địa phương giải thích, vận động đăng ký cai nghiện tự nguyện nhưng không tự nguyện đăng ký.

Ngày 23/02/2024, **Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện N** ban hành văn bản số: 151/ĐN-CNBB và chuyển toàn bộ hồ sơ đề nghị Tòa án nhân dân huyện Ninh Hải xem xét, áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Nguyễn Hữu H** tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Ninh Thuận với thời gian là 12 đến 24 tháng.

Tại phiên họp:

*Người đại diện của Cơ quan đề nghị, ông **Lê Minh H1** trình bày:* Căn cứ vào các hành vi vi phạm của **Nguyễn Hữu H**, cùng với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ có cơ sở xác định **Nguyễn Hữu H** là người nghiện ma túy nhưng không tự nguyện đăng ký cai nghiện. Mặt khác, **H** đã bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường nhưng vẫn sử dụng trái phép chất ma túy. Vì vậy, đề nghị Tòa án nhân dân huyện Ninh Hải xem xét, áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa **Nguyễn Hữu H** vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời gian là 24 tháng để đảm bảo thời gian cai nghiện cho **H**.

*Người bị đề nghị **Nguyễn Hữu H** vắng mặt không có lý do nên không có ý kiến trình bày.*

Ý kiến của Kiểm sát viên:

- Về thủ tục tố tụng: Thẩm phán, Thư ký và những người tham gia phiên họp đã thực hiện đúng quy định của Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

- Về nội dung: Hồ sơ đề nghị đảm bảo tính pháp lý và đúng theo quy định của pháp luật, Kiểm sát viên thống nhất với đề nghị của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện N. Đề nghị Tòa án nhân dân huyện Ninh Hải chấp nhận đề nghị của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện N, áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa Nguyễn Hữu H vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời gian 24 tháng để đảm bảo thời gian cai nghiện cho H.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên họp; trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của người đại diện Cơ quan đề nghị và Kiểm sát viên.

XÉT THẤY:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Về việc vắng mặt của người bị đề nghị.

Tòa án đã tổng đạt hợp lệ Thông báo về việc thụ lý hồ sơ đề nghị và Quyết định mở phiên họp cho Nguyễn Hữu H nhưng tại phiên họp H vắng mặt không có lý do và không có văn bản trình bày ý kiến. Do đó, căn cứ khoản 2 Điều 20 Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân, Tòa án vẫn tiến hành phiên họp.

[1.2] Về thẩm quyền và trình tự, thủ tục lập hồ sơ:

Các ngày 14/9/2023, 19/10/2023, Nguyễn Hữu H bị Công an xã T xử phạt vi phạm hành chính và ngày 06/11/2023 bị Chủ tịch UBND xã T áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn về hành vi sử dụng ma túy. Đến ngày 23/01/2024, H tiếp tục bị lập biên bản về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy vào ngày 19/01/2024. Tại Phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy ngày 23/01/2024 của Trạm y tế xã T xác định Hoang nghiện ma túy dạng Methamphetamin. Do H không tự nguyện đăng ký cai nghiện nên ngày 24/01/2024, Chủ tịch UBND xã T đã ban hành Quyết định số 15/QĐ-CDXPTT chấm dứt áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn, để làm thủ tục đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Ngày 29/01/2024, UBND xã T đã ban hành Quyết định số 16/QĐ-QLNN về việc quản lý người nghiện ma túy trong thời gian làm thủ tục đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Ngày 07/02/2024, UBND xã T có thông báo số 12/TB-UBND về việc lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Ngày 22/02/2024, UBND xã T ban hành văn bản số 29/ĐN-CNBB đề nghị xem xét hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Ngày 23/02/2024, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện N

ban hành văn bản số: 151/ĐN-CNBB và chuyển toàn bộ hồ sơ đề nghị Tòa án nhân dân huyện Ninh Hải xem xét, áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Nguyễn Hữu H** là đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định tại các Điều 103, 104 của Luật xử lý vi phạm hành chính.

[1.3] Về thời hiệu áp dụng biện pháp xử lý hành chính: **Nguyễn Hữu H** có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy lần cuối vào ngày 19/01/2024 và bị **Công an xã T** lập biên bản vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Do vậy, thời hiệu áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc vẫn còn theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 6 của Luật xử lý vi phạm hành chính.

[2] Về nội dung:

[2.1] **Nguyễn Hữu H** là người đã thành niên, có nơi cư trú ổn định, đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn nhưng vẫn tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy, bị cơ quan có thẩm quyền xác định là nghiện ma túy, nhưng không đăng ký cai nghiện tự nguyện. Căn cứ khoản 1 Điều 32 của Luật phòng, chống ma túy thì **Nguyễn Hữu H** thuộc đối tượng bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

[2.2] Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của **Nguyễn Hữu H** là vi phạm pháp luật, không chỉ ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe của chính bản thân người vi phạm, mà còn xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất ma túy, ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. **Nguyễn Hữu H** là người có tiền sự, nhiều lần bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, đã áp dụng biện pháp xử lý hành chính tại xã, phường, thị trấn nhưng vẫn tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy, điều này chứng tỏ **Nguyễn Hữu H** không thể tự cai nghiện. Xét thấy, cần thiết phải áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa **Nguyễn Hữu H** vào cơ sở cai nghiện bắt buộc một thời gian để tạo điều kiện cho **Nguyễn Hữu H** cai nghiện, học nghề, lao động nhằm giúp **H** khi trở về tái hòa nhập với cộng đồng trở thành công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội.

[3] Xét đề nghị của Phó **Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội phụ trách huyện N** và ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Hải về việc đưa **Nguyễn Hữu H** vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Ninh Thuận là hoàn toàn có căn cứ, phù hợp pháp luật nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Nguyễn Hữu H**, sinh ngày 09 tháng 4 năm 1998.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 24 (hai mươi bốn) tháng, kể từ ngày **Nguyễn Hữu H** bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Người bị đề nghị **Nguyễn Hữu H** vắng mặt tại phiên họp có quyền khiếu nại quyết định trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được quyết định

của Tòa án. Trưởng Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện N có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Hải có quyền kháng nghị đối với Quyết định này trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Công an huyện N chủ trì, phối hợp với Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện N để đưa Nguyễn Hữu H vào Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Ninh Thuận, tại địa chỉ: Thôn T, xã L, huyện N, tỉnh Ninh Thuận./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND huyện Ninh Hải;
- Công an huyện Ninh Hải;
- Phòng LĐTB và XH huyện Ninh Hải;
- Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Ninh Thuận;
- UBND; Công an xã Tri Hải;
- Người bị đề nghị;
- Lưu hồ sơ;

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Đinh Thị Thành